

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHÈO

1. Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh

- Được cấp thẻ bảo hiểm miễn phí. Hỗ trợ 100% chi phí khám, chữa bệnh đúng tuyến.
- Hỗ trợ tiền ăn khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ tuyến huyện trở lên với mức 3% mức lương tối thiểu chung/người bệnh/ngày.
- Các đối tượng Trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật được hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh trong mỗi đợt khám, phẫu thuật tim được hỗ trợ tiền ăn với mức 50.000đ/trẻ em/ngày trong thời gian không quá 15 ngày.

2. Hỗ trợ tiền điện hàng tháng

- Mỗi hộ nghèo chỉ được hưởng một mức hỗ trợ tiền điện.
- Mức hỗ trợ tiền điện cho mục đích sinh hoạt hàng tháng tương đương tiền điện sử dụng 30 kWh tính theo mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 hiện hành. Chi trả trực tiếp theo hình thức hỗ trợ bằng tiền từng quý đến hộ nghèo.
- Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo được thực hiện từ ngày 01/6/2014.

3. Miễn học phí đối với con của hộ nghèo

Các đối tượng là con hộ nghèo được miễn học phí gồm:

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Hỗ trợ vay vốn tín dụng

- *Điều kiện để người nghèo được vay vốn*
- + Hộ nghèo có hộ khẩu thường trú hoặc có đăng ký tạm trú tại địa phương nơi cho vay.
- + Có tên trong danh sách hộ nghèo được Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo chuẩn nghèo do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố.
- + Hộ vay không phải thế chấp tài sản và được miễn lệ phí làm thủ tục vay vốn nhưng phải là thành viên của tổ tiết kiệm và vay vốn được tổ bình xét, lập thành danh sách đề nghị vay vốn có xác nhận của UBND cấp xã.
- *Mục đích vay vốn*
- + Mua sắm vật tư, thiết bị; giống cây trồng, vật nuôi; thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh.
- + Góp vốn thực hiện các dự án hợp tác sản xuất, kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- + Giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, điện thắp sáng, nước sạch và học tập.
- *Mức cho vay:* Mức cho vay đối với một lần vay phù hợp với từng loại đối tượng được vay vốn tín dụng ưu đãi do Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội quyết định và công bố trên cơ sở nhu cầu vay vốn và khả năng nguồn vốn có thể huy động được trong từng thời kỳ.
- *Thời hạn cho vay:* Căn cứ vào mục đích sử dụng vốn vay của Người vay và thời hạn thu hồi vốn của chương trình, dự án có tính đến khả năng trả nợ của Người vay.
- *Lãi suất ưu đãi:* Do Thủ tướng Chính phủ quyết định cho từng thời kỳ theo đề nghị của Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội, thống nhất một mức trong phạm vi cả nước. Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.